

Số: ~~44~~ 94/QĐ-UBND

Lục Ngạn, ngày 14 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt quyết toán chi phí tổ chức thực hiện bồi thường,  
giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định một số điểm cụ thể về thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 02/7/2020 của UBND tỉnh Bắc Giang về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch tại Tờ trình số 281/TTr-TCKH ngày 26/8/2020.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt quyết toán chi phí tổ chức thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng các dự án với tổng số tiền: **39.956.000 đồng** (Ba mươi chín triệu chín trăm năm mươi sáu nghìn đồng).

1. Dự án Sân vận động xã Mỹ An, huyện Lục Ngạn (giai đoạn II): 15.872.000 đồng.

2. Dự án Hạ tầng kỹ thuật và khu dân cư sau cây xăng xã Biền Động, huyện Lục Ngạn (bổ sung giai đoạn I): 3.315.000 đồng.

3. Dự án Hệ thống cấp nước sinh hoạt tập trung xã Hồng Giang, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang: 20.769.000 đồng.

(có biểu số 01, 02, 03 kèm theo).

**Điều 2.** Giao cho Trung tâm Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện tổ chức thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

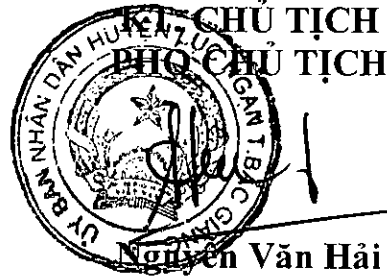
**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Thủ trưởng các cơ quan: Tài chính - Kế hoạch, Hội đồng BT-GPMB, Trung tâm Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp, Kho bạc Nhà nước Lục Ngạn và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thực hiện./.

**Nơi nhận:** *Hy*

- Như Điều 3 (T/h);
- Lưu: VT.

**Bản điện tử:**

- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Như Điều 3 (T/h);
- LĐVP, CVTH.



**QUYẾT TOÁN**

**Chi phí thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng thực hiện xây dựng công trình:  
Sân vận động xã Mỹ An, huyện Lục Ngạn (Giai đoạn 2)**

(kèm theo Quyết định số 1494/QĐ-UBND ngày 14/9/2020 của Chủ tịch UBND huyện)



Đơn vị tính: Đồng

TT	Nội dung chi	Dự toán được duyệt	Số tiền được quyết toán
<b>I</b>	<b>Chi tuyên truyền, vận động, thông báo thu hồi đất và các chế độ về chính sách BT-GPMB</b>	<b>3.250.000</b>	<b>3.250.000</b>
1	Tuyên truyền, vận động thu hồi đất và các chế độ chính sách về BT-GPMB	2.500.000	2.500.000
2	Chi phí khác	750.000	750.000
<b>II</b>	<b>Chi kiểm kê, đánh giá đất đai, tài sản thực tế bị thiệt hại</b>	<b>2.250.000</b>	<b>2.250.000</b>
1	Phát tờ khai, hướng dẫn kê khai	300.000	300.000
2	Xác định diện tích đất, kiểm kê số lượng tài sản gắn liền với đất bị thiệt hại	1.200.000	1.200.000
3	Chi phí khác	750.000	750.000
<b>III</b>	<b>Chi lập, phê duyệt, công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (Từ khâu tính toán lập phương án đến phê duyệt và thông báo công khai phương án được phê duyệt)</b>	<b>2.400.000</b>	<b>2.400.000</b>
1	Chi lập, phê duyệt phương án	1.000.000	1.000.000
2	Chi hội nghị lấy ý kiến về phương án, công khai phương án	800.000	800.000
3	Chi phí khác	600.000	600.000
<b>IV</b>	<b>Chi thẩm định phương án BT-GPMB</b>	<b>1.500.000</b>	<b>1.500.000</b>
1	Chi thẩm định phương án	1.500.000	1.500.000
<b>V</b>	<b>Chi in ấn, phô tô tài liệu, văn phòng phẩm</b>	<b>6.472.000</b>	<b>6.472.000</b>
1	Chi in ấn, phô tô tài liệu	3.486.000	3.486.000
2	Chi mua văn phòng phẩm	2.986.000	2.986.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>15.872.000</b>	<b>15.872.000</b>

lg

## QUYẾT TOÁN

Chi phí thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án: Hạ tầng kỹ thuật và khu dân cư sau cây xăng xã Biên Đông, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang (bổ sung giai đoạn I)

(Kèm theo Quyết định số 44.04/QĐ-UBND ngày 14 / 9 /2020 của Chủ tịch UBND huyện)



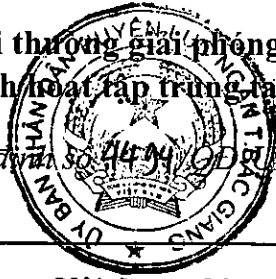
Đơn vị tính: Đồng

TT	Nội dung chi	Dự toán được duyệt	Số tiền được quyết toán
<b>I</b>	<b>Chi in ấn, phô tô tài liệu, văn phòng phẩm</b>	<b>2.815.000</b>	<b>2.815.000</b>
1	Chi in ấn, phô tô tài liệu	1.831.000	1.831.000
2	Chi mua văn phòng phẩm	984.000	984.000
<b>II</b>	<b>Các nội dung chi khác có liên quan trực tiếp đến BT-GPMB</b>	<b>500.000</b>	<b>500.000</b>
1	Chi phí khác	500.000	500.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>3.315.000</b>	<b>3.315.000</b>

## QUYẾT TOÁN

Chi phí thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng thực hiện dự án xây dựng công trình: Hệ thống cấp nước sinh hoạt tập trung tại xã Hồng Giang, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang

(Kèm theo Quyết định số 2434/QĐ-UBND ngày 14/9/2020 của Chủ tịch UBND huyện)



Đơn vị tính: Đồng

TT	Nội dung chi	Dự toán được duyệt	Số tiền được quyết toán
<b>I</b>	<b>Chi tuyên truyền, vận động, thông báo thu hồi đất và các chế độ về chính sách BT-GPMB</b>	<b>4.950.000</b>	<b>4.950.000</b>
1	Tuyên truyền, thông báo thu hồi đất và các chế độ chính sách về BT-GPMB	4.200.000	4.200.000
2	Chi phí khác	750.000	750.000
<b>II</b>	<b>Chi kiểm kê, đánh giá đất đai, tài sản thực tế bị thiệt hại</b>	<b>1.950.000</b>	<b>1.500.000</b>
1	Phát tờ khai, hướng dẫn kê khai	600.000	600.000
2	Xác định diện tích đất, kiểm kê số lượng tài sản gắn liền với đất bị thiệt hại	1.350.000	900.000
<b>III</b>	<b>Chi lập, phê duyệt, công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (Từ khâu tính toán lập phương án đến phê duyệt và thông báo công khai phương án được phê duyệt)</b>	<b>1.850.000</b>	<b>1.750.000</b>
1	Chi lập, phê duyệt phương án	1.200.000	1.100.000
2	Chi phí khác	650.000	650.000
<b>IV</b>	<b>Chi thẩm định phương án BT-GPMB</b>	<b>3.000.000</b>	<b>1.500.000</b>
1	Chi hỗ trợ thẩm định phương án BT-GPMB	3.000.000	1.500.000
<b>V</b>	<b>Chi in ấn, phô tô tài liệu, văn phòng phẩm</b>	<b>11.069.000</b>	<b>11.069.000</b>
1	Chi in ấn, phô tô tài liệu	4.505.000	4.505.000
2	Chi mua văn phòng phẩm	6.564.000	6.564.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>22.819.000</b>	<b>20.769.000</b>

19

Số: 281/TTr-TCKH

Lục Ngạn, ngày 26 tháng 8 năm 2020

**TỜ TRÌNH**

**Về việc đề nghị phê duyệt quyết toán chi phí tổ chức thực hiện  
bồi thường, giải phóng mặt bằng**

Kính gửi: UBND huyện Lục Ngạn.

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành bản Quy định một số điểm cụ thể về thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 1885/QĐ-UBND ngày 01/4/2020 của Chủ tịch UBND huyện Lục Ngạn về việc phê duyệt dự toán chi phí tổ chức thực hiện BT-GPMB dự án: Sân vận động xã Mỹ An (giai đoạn II); HTKT và khu dân cư sau cây xăng xã Biền Động (bổ sung giai đoạn I); Hệ thống cấp nước sinh hoạt tập trung tại xã Hồng Giang, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang;

Xét đề nghị của Trung tâm Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện Lục Ngạn tại Tờ trình số 118/TTr-PTQĐ ngày 24/07/2020,

Sau khi thẩm định quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện BT-GPMB các dự án, Phòng Tài chính - Kế hoạch trình UBND huyện xét phê duyệt quyết toán, cụ thể như sau:

- Dự án: Sân vận động xã Mỹ An, huyện Lục Ngạn (giai đoạn II)
  - Dự toán được phê duyệt: **15.872.000** đồng (Mười lăm triệu tám trăm bảy mươi hai nghìn đồng).
  - Kinh phí đề nghị quyết toán: **15.872.000** đồng (Mười lăm triệu tám trăm bảy mươi hai nghìn đồng).
- Dự án: Hạ tầng kỹ thuật và khu dân cư sau cây xăng xã Biền Động, huyện Lục Ngạn (bổ sung giai đoạn I)
  - Dự toán được phê duyệt: **3.315.000** đồng (Ba triệu ba trăm mười lăm nghìn đồng).
  - Kinh phí đề nghị quyết toán: **3.315.000** đồng (Ba triệu ba trăm mười lăm nghìn đồng).
- Dự án: Hệ thống cấp nước sinh hoạt tập trung tại xã Hồng Giang, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang

- Dự toán được phê duyệt: **22.819.000** đồng (Hai mươi hai triệu tám mươi chín nghìn đồng)

- Kinh phí đề nghị quyết toán: **20.769.000** đồng (Hai mươi triệu bảy trăm sáu mươi chín nghìn đồng).

(có biểu số 01, 02, 03 kèm theo).

Kính trình UBND huyện Lục Ngạn xem xét và phê duyệt./.

**Nơi nhận:**

- Như Kính gửi (Đ/nghi);
- Lưu.

**TRƯỞNG PHÒNG**



**Phạm Văn Du**

**QUYẾT TOÁN**

**Chi phí thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng thực hiện xây dựng công trình: Sân vận động xã Mỹ An, huyện Lục Ngạn (Giai đoạn 2)**

(kèm tờ trình số 281 /TTr-TCKH ngày 06/8/2020 của Phòng Tài chính-KH)

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung chi	Dự toán được duyệt	Chi phí đề nghị quyết toán	Tăng, giảm so với dự toán
<b>I</b>	<b>Chi tuyên truyền, vận động, thông báo thu hồi đất và các chế độ về chính sách BT-GPMB</b>	<b>3.250.000</b>	<b>3.250.000</b>	<b>0</b>
1	Tuyên truyền, vận động thu hồi đất và các chế độ chính sách về BT-GPMB	2.500.000	2.500.000	0
2	Chi phí khác	750.000	750.000	0
<b>II</b>	<b>Chi kiểm kê, đánh giá đất đai, tài sản thực tế bị thiệt hại</b>	<b>2.250.000</b>	<b>2.250.000</b>	<b>0</b>
1	Phát tờ khai, hướng dẫn kê khai	300.000	300.000	0
2	Xác định diện tích đất, kiểm kê số lượng tài sản gắn liền với đất bị thiệt hại	1.200.000	1.200.000	0
3	Chi phí khác	750.000	750.000	0
<b>III</b>	<b>Chi lập, phê duyệt, công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (Từ khâu tính toán lập phương án đến phê duyệt và thông báo công khai phương án được phê duyệt)</b>	<b>2.400.000</b>	<b>2.400.000</b>	<b>0</b>
1	Chi lập, phê duyệt phương án	1.000.000	1.000.000	0
2	Chi hội nghị lấy ý kiến về phương án, công khai phương án	800.000	800.000	0
3	Chi phí khác	600.000	600.000	0
<b>IV</b>	<b>Chi thẩm định phương án BT-GPMB</b>	<b>1.500.000</b>	<b>1.500.000</b>	<b>0</b>
1	Chi thẩm định phương án	1.500.000	1.500.000	0
<b>V</b>	<b>Chi in ấn, phô tô tài liệu, văn phòng phẩm</b>	<b>6.472.000</b>	<b>6.472.000</b>	<b>0</b>
1	Chi in ấn, phô tô tài liệu	3.486.000	3.486.000	0
2	Chi mua văn phòng phẩm	2.986.000	2.986.000	0
	<b>Tổng cộng</b>	<b>15.872.000</b>	<b>15.872.000</b>	<b>0</b>



## QUYẾT TOÁN

Chi phí thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án: Hạ tầng kỹ thuật và khu dân cư sau cây xăng xã Biển Động, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang (bổ sung giai đoạn)

(kèm tờ trình số /TTr-TCKH ngày /8/2020 của Phòng Tài chính-KH)

Đơn vị

TT	Nội dung chi	Dự toán được duyệt	Chi phí đề nghị quyết toán	Tăng vớt
I	Chi in ấn, phô tô tài liệu, văn phòng phẩm	2.815.000	2.815.000	
1	Chi in ấn, phô tô tài liệu	1.831.000	1.831.000	
2	Chi mua văn phòng phẩm	984.000	984.000	
II	Các nội dung chi khác có liên quan trực tiếp đến BT-GPMB	500.000	500.000	
1	Chi phí khác	500.000	500.000	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>3.315.000</b>	<b>3.315.000</b>	

**QUYẾT TOÁN**

**Chi phí thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng thực hiện dự án xây dựng công trình: Hệ thống cấp nước sinh hoạt tập trung tại xã Hồng Giang, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.**

(kèm tờ trình số /TTr-TCKH ngày /8/2020 của Phòng Tài chính-KH)

Đơn vị tính: Đồng

TT	Nội dung chi	Số tiền được duyệt	Chi phí đề nghị quyết toán	Tăng, giảm so với dự toán
<b>I</b>	<b>Chi tuyên truyền, vận động, thông báo thu hồi đất và các chế độ về chính sách BT-GPMB</b>	<b>4.950.000</b>	<b>4.950.000</b>	<b>0</b>
1	Tuyên truyền, thông báo thu hồi đất và các chế độ chính sách về BT-GPMB	4.200.000	4.200.000	0
2	Chi phí khác	750.000	750.000	0
<b>II</b>	<b>Chi kiểm kê, đánh giá đất đai, tài sản thực tế bị thiệt hại</b>	<b>1.950.000</b>	<b>1.500.000</b>	<b>-450.000</b>
1	Phát tờ khai, hướng dẫn kê khai	600.000	600.000	0
2	Xác định diện tích đất, kiểm kê số lượng tài sản gắn liền với đất bị thiệt hại	1.350.000	900.000	-450.000
<b>III</b>	<b>Chi lập, phê duyệt, công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (Từ khâu tính toán lập phương án đến phê duyệt và thông báo công khai phương án được phê duyệt)</b>	<b>1.850.000</b>	<b>1.750.000</b>	<b>-100.000</b>
1	Chi lập, phê duyệt phương án	1.200.000	1.100.000	-100.000
2	Chi phí khác	650.000	650.000	0
<b>IV</b>	<b>Chi thẩm định phương án BT-GPMB</b>	<b>3.000.000</b>	<b>1.500.000</b>	<b>-1.500.000</b>
1	Chi hỗ trợ thẩm định phương án BT-GPMB	3.000.000	1.500.000	-1.500.000
<b>V</b>	<b>Chi in ấn, phô tô tài liệu, văn phòng phẩm</b>	<b>11.069.000</b>	<b>11.069.000</b>	<b>0</b>
1	Chi in ấn, phô tô tài liệu	4.505.000	4.505.000	0
2	Chi mua văn phòng phẩm	6.564.000	6.564.000	0
	<b>Tổng cộng</b>	<b>22.819.000</b>	<b>20.769.000</b>	<b>-2.050.000</b>